

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 16: Chính tả](#)

Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 16: Chính tả

Câu 1: Viết vào chỗ trống trong bảng:

Ba tiếng có iê	Ba tiếng có yê
M : con kiến,...	M : yên tĩnh,...

Lời giải chi tiết:

Ba tiếng có iê	Ba tiếng có yê
hiền lành, biểu diễn, chiều tối, tiêu tiền, tiếng nói, cô tiên,...	khuyên nhủ, chim yến, kể chuyện, chuyển đổi, trăng khuyết,...

Câu 2: Điền vào chỗ trống một vài từ ngữ để phân biệt nghĩa của các tiếng in đậm:

a) - Hoà **đỗ** em đội mũ để đi ăn **giỗ** ông ngoại.

+ Viết là **đỗ** trong các từ ngữ :

+ Viết là **giỗ** trong các từ ngữ :

- Chúng tôi lênh đênh trên **dòng** sông **ròng** rã ba ngày.

+ Viết là **dòng** trong các từ ngữ :

+ Viết là **ròng** trong các từ ngữ :

b) - Tôi viết những **vần** thơ về **vàng** trắng quê hương.

+ Viết là **vần** trong các từ ngữ :

+ Viết là **vàng** trong các từ ngữ :

- Dân làng **dân** lên nhà vua nhiều của ngon vật lạ.

+ Viết là **dân** trong các từ ngữ :

+ Viết là **dâng** trong các từ ngữ :

Lời giải chi tiết:

a) - Hòa **đỗ** em đội mũ để đi ăn **giỗ** ông ngoại.

+ Viết là **đỗ** trong các từ ngữ sau : dạy dỗ, đỗ dành,...

+ Viết là **giỗ** trong các từ ngữ sau : ăn giỗ, đám giỗ, giỗ tổ Hùng vương, ngày giỗ,...

- *Chúng tôi lênh đênh trên **dòng** sông **ròng** rã ba ngày.*

+ Viết là **dòng** trong các từ ngữ sau : dòng sông, dòng suối, dòng nước, dài dòng, dòng kẻ,...

+ Viết là **ròng** trong các từ ngữ sau : ròng rọc, nước ròng,...

b) - *Tôi viết những **vần** thơ về **vàng** trắng quê hương.*

+ Viết là **vần** trong các từ ngữ sau: vần vũ, học vắn, đánh vắn,...

+ Viết là **vàng** trong các từ ngữ sau : vàng trán, vàng trắng,...

- ***Dân** làng **dâng** lên nhà vua nhiều của ngon vật lạ.*

+ Viết là **dân** trong các từ ngữ sau : dân chúng, dân số, dân tộc, dân sinh, dân dã, nhân dân,...

+ Viết là **dâng** trong các từ ngữ sau : dâng hiến, dâng lễ, dâng cao,...